TÒA ÁN THƯỢNG THẨM **TIỂU BANG MAINE** TÒA ÁN KHU VỰC

_____,
Số hồ sơ _____

Địa điểm _____
Số hồ sơ _____

_____ Nguyên đơn

kiện

_____Bị đơn

BẢNG TÍNH TIỀN CẤP DƯỠNG CON
☐ Bảng Tính Bổ Sung được đính kèm
M.R. Civ. P. 108(B)
19-A M.R.S. §§ 2001-2012

1. a. Người nuôi con chính (phụ huynh mà trẻ em sống chung trong phần lớn thời gian): ☐ Nguyên đơn ☐ Bị đơn ☐ Cả hai
   Nếu cả hai phụ huynh nuôi dưỡng con gần như bằng nhau thì phụ huynh nào có thu nhập cao hơn phải được coi là người không phải nuôi con chính.
   b. Phụ huynh cung cấp bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em: ☐ Nguyên đơn ☐ Bị đơn ☐ Không người nào
   c. Phụ huynh trả tiền giữ trẻ hàng tuần cho trẻ em: ☐ Nguyên đơn ☐ Bị đơn ☐ Không người nào
   d. Phụ huynh trả các chi phí y tế bất thường cho trẻ em: ☐ Nguyên đơn ☐ Bị đơn ☐ Không người nào

2. Tên, họ trẻ Ngày sinh Tên, họ trẻ Ngày sinh

_____ _____ _____ _____
_____ _____ _____ _____
_____ _____ _____ _____

Các số tiền tính theo năm	Người nuôi con chính	Người không phải nuôi con chính ☐ Dành tiền để nuôi thân ☐ Dưới mức nghèo khó	Thu nhập kết hợp
3.Tổng thu nhập	$	$	[redacted]
4.Trừ các nghĩa vụ khác a. Tiền cấp dưỡng trả cho vợ/chồng trước kia	a.	a.	
b. Tiền cấp dưỡng trả cho trẻ em khác	b.	b.	
5.Tổng thu nhập của người có trách nhiệm cấp dưỡng	[redacted]	(Lấy dòng 3 trừ đi dòng 4a và 4b.)	
6.Các trẻ khác đang sống với người không phải nuôi con chính (Xem phần hướng dẫn ở trang 3.)			
7.Tổng thu nhập có điều chỉnh	a. (Lấy dòng 3 trừ đi dòng 4a và 4b.)	b. (Lấy dòng 5 trừ đi dòng 6.)	c. (Cộng lại dòng 7a và 7b.)
8.Tỷ lệ phần trăm của thu nhập điều chỉnh (Chia thu nhập của mỗi phụ huynh cho thu nhập kết hợp)	a. %	b. %	

9. Tiền cấp dưỡng hàng tuần căn bản cho tất cả trẻ em từ 0 đến 18 tuổi (hoặc đến 19 tuổi nếu vẫn còn học trung học phổ thông)
(Xem phần hướng dẫn ở trang 3.)
Tổng số trẻ em (a) _____ nhân với số tiền lấy từ bảng (b) = 9c. _____

CHỈ DÀNH ĐỂ TÀI KHẢO

10. Chi phí bảo hiểm sức khỏe hàng tuần cho trẻ em
Tên và số tiền trả cho mỗi trẻ mỗi tuần

$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____

Tổng cộng: 10._____

11. Chi phí giữ trẻ hàng tuần

$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____

Tổng cộng: 11._____

12. Các chi phí y tế bất thường
Tên và số tiền trả cho mỗi trẻ mỗi tuần

$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____
$_____ _____

Tổng cộng: 12._____

***Nếu cả hai phụ huynh nuôi dưỡng con gần như bằng nhau, hãy tiếp tục tính các khoản ở bảng tính bổ sung.**

13. TỔNG NGHĨA VỤ CẤP DƯỠNG ☐ MỖI TUẦN ☐ MỖI HAI TUẦN (Cộng lại các dòng 9c, 10, 11 và 12; nếu tính theo mỗi hai tuần, nhân x 2) 13._____

14. ☐ NGHĨA VỤ CẤP DƯỠNG MỖI TUẦN ☐ MỖI HAI TUẦN CỦA PHỤ HUYNH:

a. Người nuôi con chính Chi tiêu trực tiếp $ _____ (Lấy dòng 13 nhân với dòng 8a)	b. Nghĩa vụ cấp dưỡng của người không phải nuôi con chính $ _____ (Lấy dòng 13 nhân với dòng 8b) Các khoản điều chỉnh cho người không phải nuôi con chính **(Các khoản do người không phải nuôi con chính chi tiêu trực tiếp)** Bảo hiểm sức khỏe hàng tuần (dòng 10) - $ _____ Tiền giữ trẻ hàng tuần (dòng 11) - $ _____ Các chi phí y tế bất thường (dòng 12) - $ _____ Số tiền cấp dưỡng mà người không phải nuôi con chính phải trả = $ _____

Ngày:_____

Người điền mẫu:_____
(Luật sư của) (Nguyên đơn) (Bị đơn) (Thẩm phán) (Quan tòa)
(Chuyên viên hòa giải)

CHỈ DÀNH ĐỂ THAM KHẢO

CÁCH TÍNH "SỐ TIỀN LẤY TỪ BẢNG" ĐỂ GHI VÀO DÒNG 9 CỦA BẢNG TÍNH

1. Xem Bảng Kê Các Mức Cấp Dưỡng Con
2. Trong cột "Thu nhập kết hợp hàng năm của hai phụ huynh" của Bảng Kê, khoanh tròn số tiền gần nhất với số tiền ở **Dòng 7c** trong phần "Tổng thu nhập có điều chỉnh kết hợp" của Bảng Tính.
3. Trong cột "Số trẻ em", khoanh tròn TỔNG SỐ trẻ em trong vụ này. Vẽ đường thẳng xuống cột từ số trẻ em được khoanh tròn đến khi gặp dòng của số thu nhập kết hợp hàng năm của hai phụ huynh được khoanh tròn. Khoanh tròn và ghi con số đó vào chỗ trống sau câu "số tiền lấy từ bảng" ở **Dòng 9b** của Bảng Tính.
4. Ví dụ, nếu quý vị có **hai** đứa con và tổng thu nhập có điều chỉnh kết hợp là $18,000, hãy sử dụng cột dành cho 2 trẻ em. Dòng "Thu nhập kết hợp hàng năm của hai phụ huynh" và cột "Số trẻ em" sẽ giao nhau ở con số 54$. Trong ví dụ này, quý vị sẽ điền Bảng Tính như sau:
   9. Tổng số trẻ em 2 nhân với số tiền lấy từ bảng $ 54 = $ 108 .

TRƯỜNG HỢP NGƯỜI KHÔNG PHẢI NUÔI CON CHÍNH CÓ THU NHẬP RẤT THẤP

Phải áp dụng các quy tắc tính tiền cấp dưỡng con khác khi thu nhập của người không phải nuôi con chính là rất thấp. Nếu tổng thu nhập hàng năm của người không phải nuôi con chính ở dưới mức nghèo khó của liên bang thì nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tuần của phụ huynh đó không thể lớn hơn 10% tổng thu nhập hàng tuần của họ, bất kể tổng thu nhập kết hợp hàng năm của hai bên là bao nhiêu. Không nên cộng các khoản thêm, như là bảo hiểm sức khỏe, tiền giữ trẻ hay chi phí y tế bất thường vào số tổng này.

Nếu tổng thu nhập hàng năm chưa điều chỉnh của người không phải nuôi con chính nằm trong mức cần dành tiền để nuôi thân đối với tổng số trẻ em cần được xác định mức tiền cấp dưỡng, thì nghĩa vụ cấp dưỡng căn bản của người không phải nuôi con chính đối với những trẻ đó là số tiền ghi trong vùng dành tiền để nuôi thân nhân với số trẻ, bất kể tổng thu nhập kết hợp hàng năm của hai bên là bao nhiêu. Phần tiền giữ trẻ, phí bảo hiểm sức khỏe và các chi phí y tế bất thường được tính theo tỷ lệ cho người không phải nuôi con chính được cộng thêm vào số tiền cấp dưỡng căn bản này. Không nên áp dụng đoạn này nếu việc áp dụng sẽ dẫn đến một nghĩa vụ cấp dưỡng lớn hơn nghĩa vụ cấp dưỡng được tính ra khi không áp dụng đoạn này.

Nếu thu nhập của người không phải nuôi con chính nằm trong mức cần dành tiền để nuôi thân (là vùng tô đậm trong Bảng Kê Các Mức Cấp Dưỡng Con), hãy đánh dấu vào ô vuông trong cột dành cho người không phải nuôi con chính bên cạnh câu "dành tiền để nuôi thân" ở bảng tính tiền cấp dưỡng con. Nếu thu nhập của người không phải nuôi con chính thấp hơn tất cả các mức thu nhập liệt kê ở Bảng Kê Các Mức Cấp Dưỡng Con, hãy đánh dấu vào ô vuông bên cạnh câu "dưới mức nghèo khó" ở bảng tính tiền cấp dưỡng con.

CÁCH TÍNH SỐ TIỀN GHI VÀO DÒNG 6 CỦA BẢNG TÍNH (CÁC TRẺ KHÁC ĐANG SỐNG VỚI NGƯỜI KHÔNG PHẢI NUÔI CON CHÍNH)

Nếu người không phải nuôi con chính có trách nhiệm pháp lý phải nuôi những trẻ em khác đang sống trong nhà thì người đó có quyền khấu trừ một khoản điều chỉnh. Số tiền điều chỉnh được ghi vào dòng 6. Để xác định số tiền điều chỉnh cần ghi vào Dòng 6, hãy theo các bước ở mục 1, 2, 3 và 4, với một số thay đổi. Trong bước 2, hãy xem cột "Thu nhập kết hợp hàng năm của hai phụ huynh" của Bảng Kê và khoanh tròn con số gần nhất với tổng thu nhập của người không phải nuôi con chính đã ghi ở Dòng 5. Trong trường hợp này quý vị sẽ không khoanh tròn tổng thu nhập điều chỉnh kết hợp của cả hai bên. Trong bước 3, hãy xem cột "Số trẻ em" và khoanh tròn tổng số trẻ em khác đang sống với người không phải nuôi con chính mà người đó có trách nhiệm pháp lý phải nuôi. Trong trường hợp này quý vị sẽ không khoanh tròn tổng số trẻ em trong vụ này.

Cảnh báo: Nếu đã có lệnh cấp dưỡng con đối với các trẻ trong vụ này thì việc điều chỉnh này, có thể không được áp dụng.

CÁCH TÍNH CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH CỦA NGƯỜI KHÔNG PHẢI NUÔI CON CHÍNH ĐỂ GHI VÀO MỤC 14b CỦA BẢNG TÍNH

Nếu người không phải nuôi con chính thanh toán trực tiếp bằng tiền túi của mình các chi phí bảo hiểm sức khỏe cho (các) trẻ em, chi phí giữ trẻ cho các trẻ dưới 12 tuổi (hoặc hội đủ điều kiện vì lý do khác), và/hoặc chi phí y tế bất thường thì nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tuần của phụ huynh đó cần được điều chỉnh. Số tiền điều chỉnh là chi phí bảo hiểm sức khỏe cho các trẻ em (dòng 10), chi phí giữ trẻ cho các trẻ dưới 12 tuổi (hoặc hội đủ điều kiện vì lý do khác) (dòng 11), và các chi phí y tế bất thường cho các trẻ em (dòng 12). Trừ dòng 10, 11 và 12 từ nghĩa vụ cấp dưỡng con của người không phải nuôi con chính để xác định số tiền phải trả để cấp dưỡng con.

Nếu người nuôi con chính thanh toán các chi phí bảo hiểm sức khỏe cho các trẻ em, chi phí giữ trẻ cho các trẻ dưới 12 tuổi (hoặc hội đủ điều kiện vì lý do khác), hoặc các chi phí y tế bất thường, hoặc nếu không phụ huynh nào thanh toán các chi phí bảo hiểm sức khỏe, chi phí giữ trẻ cho các trẻ dưới 12 tuổi (hoặc hội đủ điều kiện vì lý do khác), hoặc các chi phí y tế bất thường thì hãy ghi số 0 vào dòng bên cạnh câu "Các khoản điều chỉnh cho người không phải nuôi con chính."

CHỈ DÀNH ĐỂ THAM KHẢO